

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 326,0 m2
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 326,0 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hằng (Tiền)

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH BÀ NGUYỄN THỊ HẰNG (TIỀN)

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) - ((7) - (8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					65.721.600	65.721.600	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	326,0	201.600	100%	65.721.600	65.721.600	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					118.552.680	55.222.894	63.329.786	
2.1	Cây cối hoa màu					42.240.000	42.240.000	0	
	Hoa Hoa hồng cao>1m	cây	7.680	5.500	100%	42.240.000	42.240.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					76.312.680	12.982.894	63.329.786	Theo Quyết định số 3094/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bể xây 110, trát trong: V=(3mx2mx2m)= 12m3								
	Khối lượng gạch xây: (3+1,8)*2*2*0,11+(3*2)*0,07=2,53(m3)	m3	2,53	1.315.288	100%	3.327.679	2.662.143	665.536	
	Khối lượng trát: (2,8+1,8)*2*2+2,8*1,8=23,44(m2)	m2	23,44	47.291	100%	1.108.501	886.801	221.700	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Nhà lưới ni lông, khung tre	m2	326,0	10.000	100%	3.260.000	326.000	2.934.000	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	256,5	255.000	100%	65.407.500	6.540.750	58.866.750	



Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	326,0	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiền độ
	Tổng cộng (1+2+3):					184.274.280	120.944.494	63.329.786	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3)

184.274.280 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách:

0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV)

184.274.280 đồng

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

184.274.280 đồng

Bằng chữ: Một trăm tám mươi tư triệu, hai trăm bảy mươi tư nghìn, hai trăm tám mươi đồng./.

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

120.944.494 đồng

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt:

120.944.494 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung:

63.329.786 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến